TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 05/2021/HSST
Ngày: 12 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành

Các Hội thẩm nhân dân:
- Bà Phạm Thị Nhung;
- Bà Phan Thị Diệu Hoa;

- Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Htham gia phiên toà: bà Vũ Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 179/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2020/QĐXXST-HS ngày 28/12/2020 đối với bị cáo:

Phan V T; sinh năm 1998; tại: B D; Hộ khẩu thường trú: ấp C L, xã M T, Hện D T, tỉnh B D; Chổ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan V P, sinh năm 1976 và bà Lê T P, sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: không.

- Bị bắt tạm giữ: ngày 19/8/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. H và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:

Anh Nguyễn T H, sinh ngày 15/02/2002; trú tại: 60A đường T T, phường T T, quận T, TP. H (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Lê Vũ T H, sinh năm 1997; trú tại: 19 Đ G, phường S K, quận T, TP. H(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan T T và Nguyễn T H là bạn bè quen biết nhau, T là nhân viên tại Công ty bảo vệ Thành Công S G được phân công trực tại Shop mỹ phẩm L T số 34 đường T H Đ, phường T S N, quận T nơi H làm việc. T biết H có 01 xe gắn

máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59D1-622.99 và đã nhiều lần mượn sử dụng nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe gắn máy này.

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 10/8/2020, khi H điều khiển xe gắn máy biển số 59D1-622.99 đến Shop mỹ phẩm L T để làm việc thì T giả vờ hỏi mượn xe của H để đi mua thuốc lá. H tin tưởng là thật nên giao xe cho T mượn. Sau đó, T tắt điện thoại để H không liên lạc được rồi điều khiển xe biển số 59D1-622.99 cùng bạn tên K (chưa rõ lai lịch) chạy đến nhà Lê H D tại ấp A P, xã Đ A, Huyện D T, tỉnh B D chơi. Sau đó T, K, D và Nguyễn V S cùng đi ăn uống.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi ra về, do túi quần của D bị rách nên D gửi T giữ dùm số tiền 500.000 đồng rồi cùng đi về nhà của S. Sau đó, T nói đi về thăm nhà rồi không liên lạc lại với D. Khoảng 09 giờ ngày 12/8/2020, S và D gặp T tại Đội 2, xã M T, Hện D T, tỉnh B D lúc này T nói đã tiêu xài hết số tiền 500.000 đồng D gửi. T hứa vài ngày nữa sẽ trả lại tiền cho D. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, D mượn xe của T để đi công việc, T đồng ý. Sau đó, D nảy sinh ý định giữ xe của T để T trả lại tiền nên nói với T là xe bị Công an xã Đ A, Huyện D T tạm giữ, hẹn đến ngày 17/8/2020 lấy và kêu T lo phụ số tiền là 500.000 đồng để lấy xe thì T đồng ý.

Khoảng 15 giờ ngày 15/8/2020, T nhắn tin qua facebook cho D nói là xe gắn máy biển số 59D1-622.99 là do T chiếm đoạt được. Sau đó công an xã Đ A, Hện D T mời D đến làm việc và giao nộp lại xe.

Đến khoảng 21 giờ ngày 15/8/2020, khi T đang đang đi bộ tại cầu C L thì bị Công an xã M T kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở làm việc và thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tđể xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Phan V T đã khai nhận hành vi chiếm đoạt xe gắn máy biển số 59D1-622.99 của anh Nguyễn T H như trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 1897/KL-HDĐGTS-TTHS ngày 05/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú, xe gắn máy biển số 59D1-622.99 số khung: RLCE55P10DY253515, số máy: 55P1253527 trị giá 16.800.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe gắn máy biển số 59D1-622.99. Qua xác minh xe trên là của anh Lê Vũ T H trú tại 19 Đ G, phường S K, quận T đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc anh H cho biết đã bán xe cho anh Nguyễn T H nhưng không làm hợp đồng mua bán và chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tđã trả lại xe cho anh Nguyễn T H. Anh H không có yêu cầu gì khác.

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei: 353677079510309. T sử dụng liên lạc hàng ngày.

+ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh Phan V T mượn xe của bị hại (kèm theo hồ sơ).

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 303/PNK ngày 16/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

Tại bản cáo trạng số: 178/CT-VKSQ.TP ngày 27 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Phan V T về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tgiữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015; điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phan V T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phần trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Phan V T không có ý kiến tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan V T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: do cần tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 10/8/2020, tại Shop mỹ phẩm L T tọa lạc tại 34 đường T H Đ, phường T S N, quận T, TP. H. Phan V T đã có hành vi đưa ra thông tin không đúng sự thật để mượn 01 xe máy Yamaha Exciter, biển số 59D1-622.99, trị giá 16.800.000 đồng của anh Nguyễn T H để đi mua thuốc lá, sau đó bỏ trốn và chiếm đoạt chiếc xe trên. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP. H đã truy tố bị cáo Phan V T về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã kịp thời thu hồi và trao trả đầy đủ cho chủ sở hữu nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm i,s,h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Đối với Lê H D đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, người bị hại anh Nguyễn T H đã nhận lại 01 xe máy Yamaha Exciter, biển số 59D1-622.99 và không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

+ Đối với 01 xe gắn máy biển số 59D1-622.99. Qua xác minh xe trên là của anh Lê Vũ T H trú tại 19 Đ G, phường S K, quận T đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc anh H cho biết đã bán xe cho anh Nguyễn T H nhưng không làm hợp đồng mua bán và chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tđã trả lại xe cho anh Nguyễn T H là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei: 353677079510309. T sử dụng liên lạc hàng ngày. Xét cần tuyên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án đối với án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Đối với 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh Phan V T mượn xe của bị hại (kèm theo hồ sơ).

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 303/PNK ngày 16/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

[8] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Khoản 1 Điều 174; điểm i,s,h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Tuyên bố bị cáo Phan V T phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Phan V T 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ: ngày 19/8/2020.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giữ: 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei: 353677079510309. Thu giữ của bị cáo T để đảm bảo cho việc thi hành án đối với án phí Hình sự sơ thẩm;

- Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh Phan V T mượn xe của bị hại.

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 303/PNK ngày 16/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan V T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo Phan V T có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại và người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T**;**
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành